JAPAN VIETNAM CAPITAL FUND I, L.P.

Số/No: 01/BC - JVCF

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Ngày 29 tháng 10 năm 2026
29 October 2026

BÁO CÁO
Về ngày trở thành nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ phiếu
REPORT ON THE DAY BECOMING INVESTORS OWNING 5% OR MORE OF SHARES

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Công Ty Cổ Phần Công Nghiệp Á Mỹ.

To: - The State Securities Commission;
- ASIA-US Industrial Joint Stock Company.

1. Thông tin về tổ chức đầu tư/*Information on organization:*

- Tên tổ chức đầu tư/*Name organisation:* JAPAN VIETNAM CAPITAL FUND I, L.P.

- Quốc tịch/*Nationality:* Quần đảo Cayman/*Cayman Islands*

- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp/*Business Registration Certificate No., License on Operations or relevant legal documents, date of issue, place of issue:* MC-135723 cấp ngày 03/02/2026 tại Quần đảo Cayman/*MC-135723 issued on 03/02/2026 at Cayman Islands*

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact Address/ address of head office*: Maples Corporate Services Limited, PO Box 309, Ugland House, Grand Cayman, KY1-1104, Quần đảo Cayman/*Maples Corporate Services Limited, PO Box 309, Ugland House, Grand Cayman, KY1-1104, Cayman Islands*

- Điện thoại/*Telephone*: ..... Fax: ..... Email: yuinuka@dbj.jp Website: .....

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu)/*Affiliated persons/ organisation (currently owning the same types of shares/ fund certificates):* Không có/*None*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan/*Full name of affiliated persons:*

- Quốc tịch/*Nationality*:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*ID card No./Passport No. (as for individuals) or Business Registration Certificate No. or License on Operations or relevant legal documents (as for organizations), date of issue, place of issue.*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có)/ *Current position at the public company/fund management company (if any):*

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/*Relationship with individuals/ organisations:*

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán/*Ownership percentage of shares:*

3. Tên cổ phiếu, mã chứng khoán sở hữu/*Name & code of shares owned:* Cổ phần phổ thông Công Ty Cổ Phần Công Nghiệp Á Mỹ (AMY)/*Ordinary share of ASIA-US Industrial Joint Stock Company (AMY)*

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/*Trading accounts with securities mentioned in the paragraph 3 above:* Tại ngân hàng lưu ký/*At the custodian bank: SCBFCE3308*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares owned before the transaction:* 0 cổ phần tương đương 0%*/0 share equivalent to 0%*

6. Số lượng cổ phiếu đã mua tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành nhà đầu tư sở hữu từ 5% cổ phiếu/*Number of shares purchased at the date that changed the ownership percentage and became investor owning 5% or more of shares:* 8.356.400 cổ phần*/8,356,400 shares*

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares owned after the transaction:* 8.356.400 cổ phần tương đương 5,2%*/8,356,400 shares equivalent to 5.2%*

8. Ngày thực hiện giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành nhà đầu tư nắm giữ từ 5% cổ phiếu/*The trading date that changed the ownership percentage and became investor owning 5% or more of shares:* 29/10/2026

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu người có liên quan đang nắm giữ/*Number, onwership percentage of shares owned by the affiliated persons:* 0 cổ phần tương đương 0%*/0 share equivalent to 0%*

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/*Number, ownership percentage of shares owned by organizations together with affiliated persons after the transaction:* 8.356.400 cổ phần tương đương 5,2%*/8,356,400 shares equivalent to 5.2%*.

Nơi nhận:
Recipients:
- Như kính gửi/*As addressed above*

-Lưu VT/*Archived*

JAPAN VIETNAM CAPITAL FUND I, L.P.
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal – if any)



Daisuke Saginoue

Giám đốc/*Director*